TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B – TP H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2017/HSST

Ngày: 30/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TP H

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Thưởng**

+ Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Nguyễn Văn Trình**, Cán bộ hưu trí thị trấn, huyện B, thành phố H.

- Ông **Vũ Đức Hậu**, Cán bộ hưu trí xã, huyện B, thành phố H.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Khoa**, Kiểm sát viên.

+ Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, thành phố H tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2017/TL-HSST ngày 18/9/2017 đối với bị cáo:

1/ Bị cáo: **Hoàng V Ph**, sinh năm 1988, Giới tính: Nam, HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã M, huyện B, TP H, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con Ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1965; Con Bà: Bạch Thị L , sinh năm 1965; Vợ: Đinh Thị Th, sinh năm 1991; Con: 02 con: Con lớn sinh năm 2010, Con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại: Ông Nguyễn Đ L, sinh năm: 1956.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã T, B, thành phố H.

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan M H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 6, xã B, huyện B, Tp. H.

2. Anh Phùng D Ph, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 6, xã B, huyện B, Tp. H.

(*Ông L, anh H, anh Ph đều xin vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Hoàng V Ph bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/05/2017, Hoàng V Ph đã diều khiển xe môtô BKS 29M9-3527 từ nhà đến chơi nhà chị họ là Hoàng Th H, ở thôn C, xã T. Khi Ph đến thì cả gia đình chị H đang ngủ trưa, nên Ph đã quay xe về và nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Ph đi đến trước cửa nhà Ông Nguyễn Đ L, ở thôn C, xã T, thấy không có cánh cổng, Ph nhìn xung quanh không thấy có người qua lại, nên đã lén lút vào nhà ông L để trộm tài sản. Khi vào trong nhà thấy một người phụ nữ đang nằm ngủ trong buồng, Ph nhìn ra phòng khách, thấy 01 chiếc điện thoại di động Viettel phím bấm to để ở giường trong phòng khách và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4S màu trắng để ở tủ kính dưới bàn thờ. Ph đã đi đến lấy 02 chiếc điện thoại trên cất vào túi quần đang mặc và tiếp tục đi đến chỗ tivi màn hình phẳng 32 inh kê sát tường bên phải phòng khách rồi rút bỏ các dây kết nối tivi rồi ôm ra cổng, lên xe nổ máy và tẩu thoát. Ph đi ra đường TL 414 đi về hướng B và đã đánh rơi tivi ở khu vực cây Xăng "Đức Đạt" làm vỡ màn hình và hỏng linh kiện bên trong. Sau đó Ph mang tivi đến cửa hàng sửa chữa điện tử biển hiệu "Minh Hải" bán cho anh Phan M H, sinh năm 1978, ở thôn 6, xã B làm chủ cửa hàng được 250.000 đồng, rồi đi về qua khu vực cổng chùa "Văn Lai" thuộc thôn 8, xã B, đã ném bỏ chiếc điện thoại di động Viettel xuống mương nước vì xác định giá trị không lớn; còn chiếc điện thoại di động Iphone 4S, Ph đã mang về sử dụng. Quá trình sử dụng, Ph đã làm hỏng nên mang đến cửa hàng sửa chữa điện thoại ở ngã ba Ch, xã B do anh Phùng D Ph, tại thôn 2, B làm chủ và đã để ở đó để sửa chữa.

Quá trình điều tra, anh Phan M H là chủ cửa hàng sửa chữa điện tử biển hiệu "Minh Hải" đã tự nguyện mang nộp CQĐT Công An huyện B chiếc tivi 32inh nhãn hiệu ASANZO; anh H không biết Ph trộm cắp được mà có. Anh Phùng D Ph chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại ở ngã ba C cũng đã tự nguyện giao nộp CQĐT Công An huyện B chiếc điện thoại di động Iphone 4S màu trắng và anh Ph cũng không biết Hoàng V Ph trộm cắp được mà có.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hoàng V Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

CQĐT đã truy tìm chiếc điện thoại Viettel mà Ph ném bỏ xuống mương nước ở khu vực gần cổng trào dẫn vào chùa "Văn Lai" tại thôn 8, xã B, nhưng không tìm thấy.

Kết luận định giá tài sản số 44 ngày 21/07/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B đã định giá:

- 01 (một) tivi màn hình 32inh, nhãn hiệu ASANZO đã qua sử dụng: 1.500.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động Apple loại Iphone 4s màu trắng, đã qua sử dụng: 800.000đ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng: 150.000đ.

Tổng giá trị: 2.450.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Về dân sự: Ông Nguyễn Đ L đã nhận lại 01 (một) chiếc tivi ASANZO 32 inh đã hỏng, 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng đã hỏng do Cơ quan điều tra Công An huyện B trao trả và số tiền Ph và gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình ông L là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Ông L đã nhận và không yêu cầu thêm gì về dân sự. Anh Phan M H và anh Phùng D Ph đã không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 18/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố H truy tố bị cáo Hoàng V Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, điều 138 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng V Ph thành khẩn nhận tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội

dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng V Ph phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản1, điều 138 BLHS. Về hình phạt: áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1 điều 46; điều 60 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Hoàng V Ph từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Ông Nguyễn Đ L đã nhận lại 01 (một) chiếc tivi Asanzo 32inh đã hỏng, 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng đã hỏng và số tiền bị cáo Ph và gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình ông L là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Ông L đã nhận và không yêu cầu thêm gì về dân sự. Anh Phan M H và anh Phùng D Ph đã không yêu cầu gì về dân sự. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng V Ph thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX xét thấy bị cáo Hoàng V Ph đã có hành vi lén lút vào nhà ông Nguyễn Đ L để lấy trộm 01 chiếc điện thoại Vietel, 01 điện thoại hiệu APPLE - Iphone 4S, 01 chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO. Tổng giá trị tài sản trộm cắp theo Kết luận định giá số: 44 ngày 21/7/2017 là: 2.450.000 đồng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, lời khai người bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng V Ph thực hiện ngày 29/5/2017 đã phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ khẳng định bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 18/9/2017 của VKSND huyện B

truy tố bị cáo Hoàng V Ph để xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa ph□ơng. Do vậy cần phải xử bị cáo với mức án nghiêm khắc t□ơng xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo Ph có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Do vậy bị cáo được áp dụng điểm b, h, p khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định trên HĐXX xét thấy bị cáo Hoàng V Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải,đã khắc phục hậu quả bồi th□ờng thiệt hại cho ng□ời bị hại, bị cáo là người dân tộc ít người, dân tộc Mường nhận thức hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và 2, điều 46 BLHS. Do vậy HĐXX xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà áp dụng Điều 60 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Tại khoản 5, Điều 138 BLHS còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng xong xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên HĐXX miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với anh Phan M H là người mua chiếc ti vi của bị cáo Ph, chiếc ti vi màn hình mỏng 32 inch hiệu ASANZO, do bị cáo Ph đánh rơi hỏng với giá: 250.000đ, khi mua ti vi anh H không biết là của gian. Do vậy không đề cập xử lý hình sự đối với anh H là đúng pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc ti vi màn hình mỏng hiệu ASANZO 32 inch, 01 chiếc điện thoại hiệu Apple- iphone 4S mầu trắng cơ quan đã trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Đ L là đúng pháp luật.

Về dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Đ L đã nhận lại 01 (một) chiếc tivi ASANZO 32inh đã hỏng, 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng đã hỏng và nhận số tiền bị cáo Ph và gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình ông L là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Tại cơ quan điều tra ông L không yêu cầu thêm gì về dân sự do vậy Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

Anh Phan M H đã bỏ số tiền 250.000đ mua chiếc tivi hiệu ASANZO 32 inch đã hỏng. Tại cơ quan điều tra anh H không yêu cầu bị cáo Ph phải bồi thương, do vậy Hội đồng xét xử không xét. Anh Phùng D Ph là người sửa chiếc điện thoại Apple- iphone 4s, anh Ph không yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo Ph, do vậy Hội đồng xét xử không xét.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng V Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Áp dụng: khoản 1, điều 138; điểm b, h, p khoản 1 và 2 điều 46 BLHS; điều 60 BLHS năm 1999.

3/ Xử phạt: Bị cáo Hoàng V Ph 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách l8 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng V Ph về UBND xã M, huyện B, thành phố H, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng V Ph phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 231 BLTTHS.

Bị cáo Hoàng V Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Đ L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Anh Phan M H, anh Phùng D Ph có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND Tp. H
- VKSND B;
- Công an B;
- T.H.A B;
-Những người tham gia tố tụng

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ Toạ phiên toà

Nguyễn Đức Thưởng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**